

KẾ HOẠCH

Tổ chức kiểm tra kết quả tập sự hành nghề Thừa phát lại năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số 415/QĐ-HĐKT ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Hội đồng kiểm tra kết quả tập sự hành nghề Thừa phát lại năm 2026)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra, đánh giá kiến thức pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại của người đã hoàn thành tập sự hành nghề Thừa phát lại. Kịp thời bổ sung nguồn nhân lực Thừa phát lại, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

2. Yêu cầu

2.1. Nội dung kiểm tra phải đáp ứng yêu cầu kiểm tra, phân loại, đánh giá năng lực của thí sinh, trên cơ sở đó lựa chọn được những người có năng lực chuyên môn, đảm bảo đạo đức nghề nghiệp và đáp ứng tiêu chuẩn của nghề Thừa phát lại.

2.2. Phân công rõ ràng, cụ thể trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong việc tổ chức Kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề Thừa phát lại năm 2026.

2.3. Bảo đảm Kỳ kiểm tra nghiêm túc, chặt chẽ, khách quan, minh bạch, tiết kiệm và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng tham dự Kỳ kiểm tra

Căn cứ quy định tại khoản 1, 2, 4 Điều 6 và khoản 1 Điều 9 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại (sau đây gọi là Nghị định số 08/2020/NĐ-CP), người đăng ký tham dự kiểm tra phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Công dân Việt Nam không quá 65 tuổi, chấp hành tốt Hiến pháp và pháp luật, có phẩm chất đạo đức tốt;

- Có trình độ Cử nhân Luật trở lên;

- Có Chứng chỉ tốt nghiệp đào tạo nghề Thừa phát lại hoặc Giấy chứng nhận hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề Thừa phát lại hoặc Quyết định công nhận tương đương đào tạo nghề Thừa phát lại ở nước ngoài;

- Đã hoàn thành tập sự và được Sở Tư pháp nơi người đăng ký tập sự thông báo bằng văn bản về việc công nhận hoàn thành tập sự theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 05/2020/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết

một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP (sau đây gọi là Thông tư số 05/2020/TT-BTP);

- Có hồ sơ đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP; hồ sơ kèm theo văn bản đề nghị của Sở Tư pháp nơi đăng ký tập sự được gửi về Bộ Tư pháp.

2. Hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra

2.1. Căn cứ quy định tại Điều 9 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP, người đủ điều kiện đăng ký Kỳ kiểm tra nộp hồ sơ tại Sở Tư pháp nơi đăng ký tập sự (*nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính*). Hồ sơ bao gồm:

a) Giấy đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra kết quả tập sự hành nghề Thừa phát lại theo mẫu do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định (*mẫu TP-TPL-07-sđ ban hành kèm theo Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp*);

b) Báo cáo kết quả tập sự hành nghề Thừa phát lại có nhận xét của Thừa phát lại hướng dẫn và xác nhận của Văn phòng Thừa phát lại nhận tập sự theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư số 05/2020/TT-BTP (*bản sao chứng thực*).

2.2. Đối với các trường hợp thất lạc Báo cáo tập sự hành nghề Thừa phát lại đề nghị thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 8682/BTP-CQLTHADS ngày 29/12/2025 về hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra tập sự hành nghề Thừa phát lại.

Lưu ý:

- Hồ sơ đã nộp được lưu trữ theo quy định và không được trả lại.

- Người đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra chịu hoàn toàn trách nhiệm về tiêu chuẩn, điều kiện và tính trung thực của hồ sơ đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra. Mọi hành vi gian dối, không trung thực trong quá trình đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra sẽ bị xem xét xử lý theo quy định tùy vào mức độ vi phạm.

3. Hình thức, nội dung kiểm tra

Hình thức và nội dung kiểm tra được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 27/2025/TT-BTP ngày 19/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2020/TT-BT:

3.1. Hình thức kiểm tra: gồm 02 (hai) bài kiểm tra trắc nghiệm trên máy tính.

3.2. Nội dung kiểm tra:

a) Bài kiểm tra thứ nhất về pháp luật về Thừa phát lại và Quy tắc đạo đức nghề nghiệp Thừa phát lại, số lượng câu hỏi: 40 câu, thời gian làm bài: 45 phút.

b) Bài kiểm tra thứ hai về kỹ năng hành nghề Thừa phát lại, số lượng câu hỏi: 50 câu, thời gian làm bài: 60 phút.

4. Xác định người đạt kết quả kiểm tra tập sự

Việc xác định người đạt yêu cầu Kỳ kiểm tra được thực hiện theo quy định tại Điều 22, Điều 23 Thông tư số 05/2020/TT-BTP, cụ thể:

Người đạt yêu cầu Kỳ kiểm tra phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có đủ các bài kiểm tra theo quy định;
- Có số điểm mỗi bài kiểm tra đạt từ 50 điểm trở lên.

5. Trình tự tổ chức kiểm tra

5.1. Cục Quản lý Thi hành án dân sự (THADS) tổng hợp danh sách người đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra, trình Hội đồng kiểm tra xem xét, quyết định Danh sách người đủ điều kiện, người không đủ điều kiện tham dự Kỳ kiểm tra.

Thời gian: **chậm nhất ngày 03/02/2026.**

5.2. Hội đồng kiểm tra quyết định Danh sách người đủ điều kiện, người không đủ điều kiện tham dự Kỳ kiểm tra, thời gian, địa điểm kiểm tra và thông báo cho Sở Tư pháp nơi có thí sinh tham dự Kỳ kiểm tra, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp chậm nhất là 30 ngày trước ngày tổ chức Kỳ kiểm tra theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 20 Thông tư số 05/2020/TT-BTP.

Thời gian: **chậm nhất ngày 05/02/2026.**

5.3. Tổ chức kiểm tra

a) Thời gian: dự kiến tổ chức vào **ngày 07/3/2026** (trường hợp thay đổi thời gian, Hội đồng sẽ thông báo sau).

b) Địa điểm: tổ chức tại 02 miền. Miền Bắc tại thành phố Hà Nội; miền Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh (địa điểm cụ thể, Hội đồng sẽ thông báo sau).

5.4. Thông báo kết quả kiểm tra (thực hiện theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 05/2020/TT-BTP)

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ kiểm tra, Hội đồng kiểm tra thông báo kết quả kiểm tra cho Sở Tư pháp nơi có thí sinh tham dự Kỳ kiểm tra, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp.

Thời gian: **dự kiến 09/3/2026.**

Lưu ý: không phúc khảo kết quả kiểm tra đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

5.5. Cấp giấy chứng nhận cho các thí sinh đạt yêu cầu:

Thời gian: dự kiến từ ngày **09/3/2026** đến hết ngày **13/3/2026.**

Lưu ý: Thí sinh bị thu hồi giấy chứng nhận kết quả kiểm tra tập sự hành nghề Thừa phát lại trong trường hợp bị hủy bỏ kết quả kiểm tra theo quy định tại

điểm e khoản 1, khoản 2 Điều 20 của Thông tư số 05/2020/TT-BTP. Trường hợp thu hồi thực hiện theo khoản 2 Điều 25 Thông tư số 05/2020/TT-BTP.

5.6. Quản lý bài kiểm tra, phiếu chấm điểm kiểm tra và hồ sơ đăng ký tham dự kiểm tra (căn cứ quy định tại Điều 24 Thông tư số 05/2020/TT-BTP)

a) Bài kiểm tra phải được trích xuất, tập hợp cùng hồ sơ coi thi và niêm phong ngay sau khi kết thúc kiểm tra.

b) Bài kiểm tra, phiếu chấm điểm kiểm tra và hồ sơ đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra được lưu giữ trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày tổ chức Kỳ kiểm tra.

5.7. Khiếu nại, tố cáo về việc kiểm tra kết quả tập sự hành nghề Thừa phát lại

Việc khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả kiểm tra tập sự hành nghề Thừa phát lại được thực hiện theo quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo.

6. Phí tham dự Kỳ kiểm tra

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 223/2016/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động Văn phòng Thừa phát lại.

Mức phí: **2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng)**

Lưu ý:

- Thí sinh đủ điều kiện tham dự Kỳ kiểm tra và đã nộp lệ phí nhưng không tham dự Kỳ kiểm tra thì không được trả lại số phí đã nộp.

- Thí sinh đủ điều kiện tham dự Kỳ kiểm tra nhưng không nộp lệ phí thì không được tham dự Kỳ kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hội đồng kiểm tra

Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 05/2020/TT-BTP.

- Chủ tịch Hội đồng kiểm tra quyết định thành lập các Ban giúp việc cho Hội đồng kiểm tra gồm (1) Ban đề thi, (2) Ban coi thi, (3) Tổ thư ký. Mỗi Tổ, Ban gồm có Tổ trưởng, Trưởng Ban và các thành viên khác.

- Các Ban, Tổ giúp việc chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch Hội đồng về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

2. Trách nhiệm của Cục Quản lý Thi hành án dân sự

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan thuộc Cục Quản lý THADS tổ chức thực hiện Kế hoạch tổ chức Kỳ kiểm tra theo tiến độ đề ra tại Kế hoạch này.

- Kiểm tra hồ sơ đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra do Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố gửi Bộ Tư pháp; trình Hội đồng kiểm tra Danh sách người đủ điều kiện, không đủ điều kiện tham dự Kỳ kiểm tra xem xét, quyết định.

- Lưu giữ và quản lý hồ sơ của người đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các Ban giúp việc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này theo tiến độ đề ra;

3. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị có liên quan

3.1. Các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Cục Quản lý THADS để thực hiện Kế hoạch này.

3.2. Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố:

- Thực hiện các công việc liên quan đến việc kiểm tra kết quả tập sự Thừa phát lại theo yêu cầu của Hội đồng kiểm tra và quy định của pháp luật;

- Thông báo đầy đủ, kịp thời các thông báo của Hội đồng kiểm tra cho những người đăng ký tham dự Kỳ kiểm tra của địa phương mình.

4. Kinh phí tổ chức Kỳ kiểm tra

- Kinh phí cho việc tổ chức Kỳ kiểm tra được trích từ phí tham dự kiểm tra kết quả tập sự quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-BTC ngày 20/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 223/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề Thừa phát lại; phí thẩm định điều kiện thành lập, hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại.

Trường hợp nguồn thu không đủ chi, Cục Quản lý THADS hỗ trợ từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Cục Quản lý THADS.

- Cục Quản lý THADS có trách nhiệm lập dự trù kinh phí tổ chức Kỳ kiểm tra và thực hiện việc thanh, quyết toán theo quy định của pháp luật./.